

Bản án số: **15/2017/HSST**

Ngày: 24-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Mảng

2. Bà Lò Thị Dinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên;

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 08/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/9/1958, tại Phú Thọ; Nguyên quán: Xã K, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Tổ 14, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 7/10 phổ thông; Nghề nghiệp: Thợ xây;

Tiền án: Có 01 tiền án về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Con ông Lê Văn Phú (đã chết); Con bà Đặng Thị Hảo - Sinh năm 1930;

Anh chị em ruột: Có 12 người, bị can là con thứ 4 trong gia đình;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017, sau đó bị tạm giam đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên

tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2017 bị cáo mượn xe Mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 27F6-1460 của anh Lê Văn Thịnh nói là đi có việc rồi xuống bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên mua Heroin sử dụng. Đi đến đầu bản Xôm bị cáo gặp một người thanh niên không quen biết mua 100.000 đồng được 01 gói Heroin. Bị cáo lấy tờ tiền 2.000 đồng gói bên ngoài và cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc, rồi điều khiển xe Mô tô đi về nhà. Khi đi đến C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên bị cáo vào hiệu thuốc tây mua một bơm kim tiêm và một ống Novocain để dùng vào việc sử dụng số ma túy trên, về đến tổ 6, phường Mường Thanh thì bị phát hiện và bắt giữ.

Ngoài vật chứng nghi là ma túy có khối lượng 0,12 gam, cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 ống Novocain và 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS: 27F6-1460.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn L khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Các vấn đề khác:

Tại bản kết luận giám định số 657/GĐ-PC54 ngày 04/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin. Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013. Hoàn lại 0,09 gam Heroin sau khi đi giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 73/QĐ-VKS-HS ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Lê Văn L có lý lịch nêu trên về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009): Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 15 đến 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 2.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroin, 01 mảnh mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 ống Novocain.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/7/2017, tại tổ 06, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, Lê Văn L đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,12 gam Heroin mục đích để sử dụng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) thì: "*Khoản 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;*"

Áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo điểm i mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: i) Áp dụng ... các quy định khác của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho người phạm tội. Như vậy, Theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 thì: "*Khoản 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Hêrôin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy. Vì vậy, khẳng định, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

3. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích để thỏa mãn cơn nghiện. Bị cáo Lê Văn L sinh ra và lớn lên tại Phú Thọ, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 7/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà, năm 1989 thì bắt đầu sử dụng ma túy. Ngày 03/8/1990, bị cáo Lợi bị Công an huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/4/1994 bị Công an huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu bắt về hành vi Tổ chức dùng chất ma túy. Ngày 02/12/1994 bị Công an thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu bắt về hành vi Tổ chức dùng chất ma túy, cả ba lần bị bắt trên Lợi không bị xử lý. Ngày 27/10/1999, Lợi bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng hình phạt bổ sung 20.000.000 đồng. Năm 2004 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa chấp hành hình phạt bổ sung, do vậy chưa được xóa án tích. Ngày 01/02/2016, Lợi bị Công an thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay chưa chấp hành, ngày 31/7/2017 bị cáo tiếp tục phạm tội là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện, cai nghiện để trở thành công dân có ích, nhưng bị cáo vẫn nghiện hút và cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp các bị cáo cai nghiện và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

4. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn*

bộ tài sản...". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về vật chứng vụ án:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 2.000 đồng bị cáo đã dùng để gói Heroín. Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroín, 01 mảnh mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 ống Novocain. Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

6. Các vấn đề khác:

Chiếc xe Mô tô BKS 27F6-1460 Lợi mượn của anh Thịnh, anh Thịnh không biết Lợi dùng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Xét việc trả tài sản của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo khai mua Heroín của người thanh niên không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ và xử lý. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 194; Điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; điểm i mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (31/7/2017).

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 2.000 đồng (*Hai nghìn Việt Nam đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroín, 01 mảnh mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 ống Novocain.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

4. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2017)./.

Nơi nhận:

- VKSND TPĐBP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Đội HSNVCS Công an TPĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ sơ vụ án;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Khanh